



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 09 năm 2023

LỊCH THI MÔN KỸ NĂNG MỀM HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 - 2024
KHÓA 23C1; 23C3; 23C6; 23C7; 23T2

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	23C1-CNÔ1	0211001972	1		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	07H30	Tự luận	Hội trường A
2	23C1-CNÔ2	0211001972	2		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	07H30	Tự luận	
3	23C1-CNÔ3	0211001972	3		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	07H30	Tự luận	
4	23C1-CNÔ4	0211001972	4		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	07H30	Tự luận	
5	23C1-CNÔ5	0211001972	5		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	07H30	Tự luận	
6	23C1-CNÔ6	0211001972	6		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	07H30	Tự luận	
1	23C1-ANM1	0211001972	7		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	Hội trường A
2	23C1-CMT1	0211001972	8		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
3	23C1-DHD1	0211001972	9		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
4	23C1-LTM1	0211001972	10		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
5	23C3-LTM1	0211001972	11		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
6	23C7-LTM1	0211001972	12		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
7	23C1-QTM1	0211001972	13		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
8	23C3-QTM1	0211001972	14		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
9	23C6-QTM1	0211001972	15		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
10	23C7-QTM1	0211001972	16		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
11	23C1-TKD1	0211001972	17		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
12	23C1-TKD2	0211001972	18		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
13	23C1-TKW1	0211001972	19		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
14	23C1-THU1	0211001972	20		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
15	23C1-TMT1	0211001972	21		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
16	23C1-KTD1	0211001972	22		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
17	23C3-KTD1	0211001972	23		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
18	23C1-KLB1	0211001972	24		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
19	23C1-LGT1	0211001972	25		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
20	23C1-QTD1	0211001972	26		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	

26

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
21	23C3-QTD1	0211001972	27		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
22	23C1-QDL1	0211001972	28		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
23	23C1-QKS1	0211001972	29		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
24	23C1-QLH1	0211001972	30		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
25	23C1-QNH1	0211001972	31		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
26	23C1-TCD1	0211001972	32		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
27	23C1-TMD1	0211001972	33		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	10H00	Tự luận	
1	23C1-CNÔ7	0211001972	34		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	Hội trường A
2	23C1-CNÔ8	0211001972	35		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
3	23C3-CNÔ1	0211001972	36		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
4	23C3-CNÔ2	0211001972	37		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
5	23C6-CNÔ1	0211001972	38		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
6	23C1-CKL1	0211001972	39		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
7	23C1-CTM1	0211001972	40		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
8	23C3-CTM1	0211001972	41		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
9	23C1-CCK1	0211001972	42		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
10	23C1-CCK2	0211001972	43		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
11	23C1-CCK3	0211001972	44		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
12	23C3-CCK1	0211001972	45		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
13	23C6-CCK1	0211001972	46		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
14	23C7-CCK1	0211001972	47		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	13H00	Tự luận	
1	23C1-CĐT1	0211001972	48		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
2	23C3-CĐT1	0211001972	49		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
3	23C1-ĐTT1	0211001972	50		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
4	23C1-ĐĐT1	0211001972	51		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
5	23C3-ĐĐT1	0211001972	52		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
6	23C1-TĐH1	0211001972	53		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
7	23C1-ĐCN1	0211001972	54		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
8	23C3-ĐCN1	0211001972	55		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	ST số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
9	23C7-ĐCN1	0211001972	56		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	Hội trường A
10	23C1-ĐTC1	0211001972	57		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
11	23C1-CNL1	0211001972	58		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
12	23C3-CNL1	0211001972	59		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
13	23C1-KML1	0211001972	60		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
14	23C1-LDL1	0211001972	61		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
15	23C1-VSL1	0211001972	62		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
16	23C1-CNMI	0211001972	63		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
17	23C1-MTT1	0211001972	64		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
18	23C1-NNA1	0211001972	65		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
19	23C3-NNA1	0211001972	66		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
20	23C7-NNA1	0211001972	67		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
21	23C1-NHQ1	0211001972	68		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
22	23C1-NTN1	0211001972	69		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
23	23C1-KXD1	0211001972	70		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
24	23C1-QXD1	0211001972	71		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	
25	23T2 -	0211001972	72		Kỹ năng mềm	7	07/10/2023	60	15H30	Tự luận	

Ghi chú: Sinh viên có mặt tại phòng thi 30 phút trước giờ thi, mang theo thẻ Sinh viên hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh để làm thủ tục vào phòng thi.



TS. Đinh Văn Đệ

THE LIBRARY



12-1110-1000